

Bản án số: 76/2026/HS-ST
Ngày: 28 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thành Trung;
- Ông Trần Duy Hồ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở chính của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Đồng Tháp (điểm cầu trung tâm) và trụ sở 2 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Đồng Tháp (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Trần Thị L, sinh ngày 11/8/1977, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: **Ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông **Trần Văn Đ**, sinh năm 1953 và bà **Võ Thị H**, sinh năm: 1958; Anh, em ruột 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chồng: **Nguyễn Chí L1**, sinh năm 1979; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không có; Tiền sự: Ngày 14/12/2025, **Trần Thị L** bị Trưởng **Công an xã T** ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, với số tiền 1.500.000đồng (nộp phạt ngày 18/12/2025), chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Tạm giữ, tạm giam: Không có. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Nguyễn Thị Kim L2**, sinh năm 1958.
- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1957.
- Ông **Võ Văn T1**, sinh năm 1967.

Cùng nơi cư trú: **ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp**.

** Người làm chứng:*

- Ông **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: **ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/12/2025, **Trần Thị L** bị Trưởng **Công an xã T** ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, với số tiền 1.500.000đồng (nộp phạt ngày 18/12/2025), chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vào khoảng 13 giờ 35 phút ngày 20/12/2025 tại bãi đất trống thuộc **ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp**, lực lượng **Công an xã T** tiến hành kiểm tra và phát hiện **Trần Thị L**, sinh ngày 11/08/1977; **Nguyễn Thị Kim L2**, sinh năm 1958; **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1957; Ông **Võ Văn T1**, sinh năm 1967, tất cả cùng ngụ **ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp** đang có hành vi đánh bài tây (52 lá), hình thức chơi tiền lên, mỗi ván chơi ai là người tới thứ tư thì thua 10.000đồng, chung cho người tới thứ nhất, ai là người tới thứ ba thì thua 5.000đồng, chung cho người tới thứ hai. Cả 04 người cùng chơi được khoảng 10 ván, kết quả đến ván thứ 10 Loan thắng được 5.000đồng thì bị Công an bắt quả tang.

** Vật chứng của vụ án thu giữ:*

- Tiền Việt Nam 145.000đồng (thu tại chiếu bạc). Trong đó của **Trần Thị L** 35.000đồng, **Nguyễn Thị Kim L2** 15.000đồng, **Nguyễn Thị T** 55.000đồng, **Võ Văn T1** 40.000đồng.

- 03 bộ bài tây, loại 52 lá (đã qua sử dụng).

** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.*

** Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Trần Thị L** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, bị cáo **Trần Thị L** thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp lời khai người làm chứng, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL: 01; 55-58).*

Đối với Nguyễn Thị Kim L2, Nguyễn Thị T, Võ Văn T1 có hành vi tham gia đánh bạc được thua bằng tiền cùng với Trần Thị L nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an xã T ra quyết định xử phạt hành chính, mỗi người 1.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSDTP-KV ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Đồng Tháp thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 03 đến 06 tháng tù. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như sau: Tịch thu tiêu hủy: 03 (Ba) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 145.000đồng (thu tại chiếu bạc).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì còn nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Nhận thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bản thân của bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (Ngày 14/12/2025, Trần Thị L bị Trưởng Công an xã T ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, với số tiền 1.500.000đồng, nộp phạt ngày 18/12/2025,

chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu của bản thân, đâm mê cờ bạc nên đã tiếp tục tham gia đánh bạc lần tiếp theo, bất chấp quy định của pháp luật về trật tự quản lý của Nhà nước về loại hình đánh bạc, thể hiện việc xem thường pháp luật của bị cáo. Tính từ ngày nộp phạt đến ngày bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nêu trên là chưa hết thời hạn 01 năm, nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo **Trần Thị L** đã phạm tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Khoản 1 Điều 321 quy định về Tội đánh bạc như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, như đã phân tích ở trên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự bất chấp xem thường pháp luật, tính từ ngày bị cáo nộp phạt về hành vi vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đến ngày bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc là 02 ngày, bị cáo đã không xem đó là bài học tu dưỡng cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc dẫn đến con đường phạm tội. Tội phạm mà bị cáo gây ra đã quy phạm đến quy định của pháp luật về trật tự quản lý của Nhà nước về loại hình đánh bạc, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến đời sống văn hóa, là tệ nạn cho xã hội và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hiện nay tình hình đánh bạc và tổ chức đánh bạc trên cả nước nói chung và trên địa bàn **xã T** nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với thủ đoạn hành vi hết sức tinh vi, quy mô tổ chức ngày càng lớn. Nhằm để ổn định trật tự trị an ở địa phương, góp phần vào công cuộc phòng, chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định,

để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo không có tiền án. Như đã phân tích ở trên, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đang trong thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên toà bị cáo cho rằng gia đình có người tham gia cách mạng nhưng không rõ là ai và xác định không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự có quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy hiện nay nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do và mức hình phạt áp dụng cho bị cáo đủ tính răn đe, giáo dục nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Các tình tiết khác của nội dung vụ án:

Đối với Nguyễn Thị Kim L2, Nguyễn Thị T, Võ Văn T1 có hành vi tham gia đánh bạc được thua bằng tiền cùng với Trần Thị L. Tuy nhiên, lần đánh bạc này không đủ định lượng và định tính để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã T ra quyết định xử phạt hành chính, mỗi người 1.500.000 đồng, Viện kiểm sát không đề cập xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng và tài sản thu giữ được còn lại của vụ án:

- Tiền Việt Nam 145.000đồng (thu tại chiếu bạc). Trong đó của Trần Thị L 35.000đồng, Nguyễn Thị Kim L2 15.000đồng, Nguyễn Thị T 55.000đồng, Võ Văn T1 40.000đồng.

- 03 bộ bài tây, loại 52 lá (đã qua sử dụng).

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 03 bộ bài tây, loại 52 lá (đã qua sử dụng) liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không có giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu và tiêu hủy; Đối với số tiền trên chiếu bạc là 145.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, các vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh xét xử bị cáo, về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ được là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị L** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị L** 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Tiền trên chiếu bạc là 145.000đồng.

+ Tịch thu và tiêu hủy: - 03 bộ bài tây, loại 52 lá (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng và tài sản tạm giữ trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 – Đồng Tháp đang quản lý, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/5/2026).

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Trần Thị L** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV12-ĐT;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Hồng;
- Phân trại tạm giam Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Phương Thảo